TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 53/2019/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 09 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 72/2019/TLST-HNGĐ ngày 21/3/2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh Phùng Văn Đ SN 1990

Địa chỉ: Xóm M1, xã M, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Lã Thành Công – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Chị Hà Thị X SN 1994

Địa chỉ: Xóm C2, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Bà Phan Thùy Linh – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55,57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02/4/2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02/4/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phùng Văn Đ và chị Hà Thị X.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung;Về tài sản chung; Cho vay, đi vay; Cấp dưỡng giữa vợ và chồng; Công sức đóng góp: Anh Đ và chị X cùng thống nhất không có và không yêu cầu.

2.2. Về án phí sơ ly hôn thẩm: Anh Đ tự nguyện chịu toàn bộ án phí thay cho chị X theo quy định của pháp luật là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng). Xác nhận anh Đ đã nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2011 – 01514 ngày 21/3/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Phú Thọ. Anh Đ được trả lại 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện T;
- CC.THADS huyện T;
- UBND xã M (vào sổ hộ tịch);
- Các bên đương sự;
- TGVPL;
- Lưu: HS, VP.

THẨM PHÁN

Phạm Tuấn Anh